ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUỲNH PHỤ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 155/KH-UBND	*Quỳnh Phụ, ngày 30 tháng 7 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện giảm nghèo bền vững năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 xã Quỳnh Phụ

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030;

Căn cứ Thông báo số 652-TB/TU ngày 03/7/2026 của Tỉnh ủy thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Kế hoạch thực hiện giảm nghèo bền vững năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Kế hoạch số 298/KH-UBND ngày 28/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên thực hiện giảm nghèo bền vững năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 tỉnh Hưng Yên;

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch thực hiện giảm nghèo bền vững năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 xã Quỳnh Phụ (gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, bảo đảm bình đẳng giới và an sinh xã hội; triển khai thực hiện có hiệu quả giảm nghèo bền vững năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 là một trong những giải pháp quan trọng trong thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân; gắn mục tiêu của Kế

hoạch với việc xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân; bảo đảm ổn định xã hội, quốc phòng - an ninh nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu thực hiện đến hết năm 2026, trên địa bàn xã Quỳnh Phụ cơ bản không còn hộ nghèo theo tiêu chí chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022-2025.

- Giai đoạn 2027-2030: Phấn đấu đến hết năm 2030, trên địa bàn xã Quỳnh Phụ không còn hộ nghèo theo tiêu chí chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Phấn đấu 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đủ điều kiện và có nhu cầu vay vốn để đầu tư sản xuất, kinh doanh được vay vốn tín dụng ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh và các tổ chức hội, đoàn thể;

- Phấn đấu 80% người có khả năng lao động, có nhu cầu làm việc thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, tăng thu nhập;

- 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trong độ tuổi lao động, có nhu cầu được kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm; được tham gia khóa đào tạo nâng cao trình độ ngoại ngữ trước khi đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo các Hiệp định ký giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ nước tiếp nhận;

- Phấn đấu hỗ trợ các hộ nghèo, hộ cận nghèo còn khả năng lao động để mỗi hộ có ít nhất một thành viên trong độ tuổi lao động có việc làm bền vững để có thu nhập ổn định;

- 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo xuống dưới 0,3%; 100% trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi, được hỗ trợ chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật;

- Phấn đấu hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu, đủ điều kiện hỗ trợ và cam kết thực hiện trong năm 2026 và các năm tiếp theo;

- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet; 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh; 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được xử lý rác thải theo quy định;

- 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp được tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách, dự án giảm nghèo; được tập huấn, bồi dưỡng triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Xác định thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững xã Quỳnh Phụ năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị; công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm sát thực tế, thống nhất cao về chủ trương, áp dụng các giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, trong đó ưu tiên bố trí các nguồn lực để hỗ trợ hoàn thành chỉ tiêu về giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2026 (theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022-2025); các cơ quan, ban ngành theo chức năng, nhiệm vụ tham mưu ban hành, triển khai các cơ chế, chính sách để thực hiện Kế hoạch đảm bảo đồng bộ, đúng quy định của Trung ương và phù hợp với thực tiễn của địa phương.

Các cơ quan, ban ngành chủ động xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể thực hiện Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; có giải pháp cụ thể để hỗ trợ các thôn có tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo còn cao; phát huy vai trò chủ thể của người dân trong việc tham gia tích cực vào việc lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động nhằm giảm nghèo bền vững.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho cơ sở trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và người dân; khơi dậy, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch; các cơ quan truyền thông thường xuyên cập nhật, thông tin đầy đủ về các hoạt động triển khai thực hiện Kế hoạch; tăng cường tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026 - 2030; tuyên truyền về các mô hình, điển hình tiên tiến, những sáng kiến, kinh nghiệm hay trong thực hiện giảm nghèo bền vững.

Thực hiện đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm giảm nghèo, nhất là cán bộ cơ sở; tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực, đổi mới tư duy của cộng đồng và người dân về giảm nghèo bền vững; quan tâm tổ chức tập huấn chuyên sâu theo lĩnh vực, các hội thảo chuyên đề; tổ chức tham quan, học tập, trao đổi về kinh nghiệm bảo đảm phù hợp, hiệu quả theo yêu cầu nhiệm vụ.

3. Thực hiện hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản

- Hỗ trợ đào tạo nghề, nâng cao trình độ về kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng sản xuất cho người lao động thuộc hộ nghèo có khả năng lao động; hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn dạy nghề, việc làm; tăng cường xuất khẩu lao động bằng hình thức cho vay không phải thế chấp tài sản với lãi suất ưu đãi cho hộ nghèo; khuyến khích các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân

tổ chức dạy nghề cho lao động thuộc hộ nghèo gắn với tạo việc làm; dạy nghề phù hợp với cơ cấu lao động, cơ cấu ngành nghề của địa phương; ưu tiên dạy các nghề có thể tự tạo việc làm tại chỗ, những nghề có nhu cầu cao, có khả năng tìm được việc làm trên thị trường và tham gia thị trường lao động quốc tế;

- Trang bị kiến thức về nông nghiệp, ngư nghiệp, tiểu thủ công nghiệp thông qua các hoạt động khuyến nông, khuyến công có sự tham gia của người dân, hộ nghèo và tập huấn trên cơ sở mô hình thực tế; ưu tiên lao động thuộc hộ nghèo, hộ mới thoát nghèo có khả năng lao động được tham dự các hội nghị chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ, kinh nghiệm, kiến thức trong sản xuất - kinh doanh; xây dựng và phát triển các mô hình áp dụng giống mới, kỹ thuật mới trong sản xuất nông nghiệp, ngư nghiệp;

- Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo, dự án khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, có thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho hộ nghèo; gắn với quy hoạch sản xuất, đề án chuyển đổi cơ cấu sản xuất của tỉnh, của địa phương theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng, phát triển các sản phẩm có tiềm năng, thế mạnh tại địa phương, tạo giá trị gia tăng cho người sản xuất, thoát nghèo bền vững;

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các chính sách hỗ trợ về giáo dục đối với học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo quy định của Chính phủ và chính sách của tỉnh; bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để học sinh vì khó khăn kinh tế mà bỏ học; thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi đối với người học thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách theo quy định của pháp luật; tạo điều kiện để người học được tiếp cận nguồn vốn vay phục vụ học tập, qua đó góp phần bảo đảm cơ hội tiếp cận giáo dục, giảm bớt khó khăn về tài chính cho gia đình người học; tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ học tập, hướng nghiệp cho học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; khuyến khích học sinh tiếp tục học tập ở các trình độ cao hơn hoặc tham gia giáo dục nghề nghiệp phù hợp với năng lực, nhu cầu và điều kiện thực tế của gia đình, góp phần nâng cao trình độ, kỹ năng và khả năng tham gia thị trường lao động;

- Thực hiện hỗ trợ bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ nghèo, người thuộc hộ thoát nghèo, người thuộc hộ cận nghèo kịp thời, đúng quy định; hỗ trợ tiếp cận, can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em dưới 05 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; triển khai các hoạt động chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ em học đường; tăng cường truyền thông giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức của người dân về chăm sóc sức khỏe ban đầu, dinh dưỡng hợp lý, vệ sinh phòng bệnh và phòng chống bệnh không lây nhiễm;

- Xây dựng kế hoạch thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu, đủ điều kiện hỗ trợ và cam kết thực hiện trong năm 2026; từng bước tháo gỡ những trường hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo còn khó khăn, vướng mắc về đất ở khi thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát; thực hiện chính sách xã hội hóa thu hút vốn đầu tư nhà ở xã hội từ các thành phần kinh tế để thực hiện chính sách về nhà ở, đặc biệt là nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo;

- Tổ chức thực hiện tốt chương trình đưa văn hóa, thông tin về cơ sở; đa dạng hóa các hoạt động truyền thông, giúp người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các chính sách giảm nghèo; huy động tối đa nội lực, thực hiện lồng ghép các nguồn vốn để đẩy mạnh cấp nước sinh hoạt, vệ sinh và môi trường, nhất là môi trường nông thôn; hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo nâng cao nhận thức, tiếp cận xử lý rác thải sinh hoạt tại gia đình.

4. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách nhằm hỗ trợ tăng thu nhập cho người nghèo

Thực hiện rà soát, phân nhóm 318 hộ nghèo thành hai nhóm hộ: nhóm hộ nghèo còn có khả năng lao động để vươn lên thoát nghèo và nhóm các hộ nghèo không có thành viên nào có khả năng lao động để tự thoát nghèo; từ đó có các giải pháp phù hợp với từng nhóm hộ, cụ thể như sau:

4.1. Đối với hộ nghèo có khả năng lao động

- Tiến hành rà soát toàn bộ các hộ nghèo còn khả năng lao động trên địa bàn để phân nhóm theo từng nội dung thiếu hụt; từng nhu cầu hỗ trợ và theo từng nhóm đối tượng để gắn trách nhiệm các ban, ngành, đoàn thể.

- Rà soát, xác định rõ các chiều thiếu hụt để vận động hỗ trợ, giúp đỡ khắc phục theo từng chiều thiếu hụt như: thiếu hụt về việc làm; thiếu hụt về Y tế; thiếu hụt về giáo dục (đối với trẻ em); thiếu hụt về nhà ở; thiếu hụt về thông tin; thiếu hụt về nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường.

- Nắm bắt nhu cầu hỗ trợ để tạo việc làm, phát triển sinh kế để giao cho các ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được phân công hỗ trợ, giúp đỡ theo nhu cầu của các hộ.

Đối với các đối tượng có nhu cầu tìm kiếm việc làm: tăng cường nắm bắt tạo điều kiện cho các đối tượng tham gia lao động tại các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh trong các khu, cụm công nghiệp hoặc các cơ sở kinh doanh dịch vụ để tạo thu nhập ổn định.

Khuyến khích, giúp đỡ hỗ trợ cho thanh niên thuộc hộ nghèo khởi nghiệp, tự vươn lên thoát nghèo từ tổ chức Đoàn thanh niên thông qua các hoạt động đào tạo nghề, hỗ trợ vốn vay và các điều kiện cần thiết để lao động, làm việc, tạo thu nhập.

Đối với đối tượng có khả năng phát triển sản xuất nông nghiệp, thực hiện tập huấn, hướng dẫn, chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ cây, con giống, vay vốn ưu đãi tín dụng,…. thông qua các hoạt động phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và Môi trường, với Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn thanh niên và Ngân hàng Chính sách xã hội, ...

Đối với nhóm đối tượng thuộc hộ nghèo có khả năng lao động, có tư liệu sản xuất nhưng không lao động, không tạo thu nhập vươn lên thoát nghèo, gắn trách nhiệm tổ chức chính trị xã hội phù hợp với đối tượng, thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng, tuyên truyền, vận động, thuyết phục người dân để họ nâng cao ý thức trách nhiệm, tham gia lao động sản xuất, tạo thu nhập, tự vươn lên thoát nghèo.

4.2. Đối với các thành viên không có khả năng lao động thuộc hộ nghèo

Đối với các thành viên không có khả năng lao động thuộc hộ nghèo: người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, người bị mắc bệnh hiểm nghèo, người bị mắc bệnh cần chữa trị dài ngày, không có khả năng lao động, không có khả năng thoát nghèo thì thực hiện chính sách hỗ trợ thu nhập hằng tháng để đảm bảo thoát nghèo theo quy định tại Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 09/7/2026 của HĐND tỉnh.

5. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030

5.1. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

Rà soát 61 hộ nghèo có khả năng lao động và phân nhóm theo từng nội dung thiếu hụt; từng nhu cầu hỗ trợ và theo từng nhóm đối tượng để gắn trách nhiệm các ban, ngành, đoàn thể cụ thể như sau:

- Lập danh sách, gắn trách nhiệm theo từng đối tượng cụ thể:

+ Hội Phụ nữ gắn trách nhiệm với 20 hộ có chủ hộ hoặc người trụ cột gia đình là phụ nữ;

+ Đoàn thanh niên gắn trách nhiệm với 07 hộ có chủ hộ hoặc người trụ cột gia đình là thanh niên;

+ Hội Nông dân gắn trách nhiệm với với 33 hộ có chủ hộ hoặc người trụ cột gia đình là nông dân (trừ các trường hợp đã gắn với Hội Phụ nữ);

+ Hội Cựu chiến binh gắn trách nhiệm với 01 hộ có chủ hộ hoặc người trụ cột gia đình là hội viên Hội Cựu chiến binh.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

- Rà soát xác định các chiều thiếu hụt cụ thể của từng hộ để xây dựng phương án hỗ trợ khắc phục phù hợp, bao gồm:

+ Tổ chức đào tạo nghề cho người có nhu cầu học nghề;

+ Giới thiệu việc làm cho lao động có nhu cầu về việc làm; góp phần khắc phục tình trạng thiếu việc làm, nâng cao thu nhập cho hộ gia đình;

+ Hỗ trợ tập huấn kỹ thuật sản xuất nông nghiệp; cây giống; con giống; phương tiện, máy móc phục vụ sản xuất đối với các trường hợp có nhu cầu;

+ Hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn vay đối với các trường hợp có nhu cầu vay vốn để khởi nghiệp, tạo sinh kế, phát triển sản xuất, tự vươn lên thoát nghèo.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch, các cơ quan, đơn vị thường xuyên nắm bắt nhu cầu cần hỗ trợ của các hộ để hỗ trợ kịp thời.

- Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ BHYT, giúp các hộ khắc phục thiếu hụt về Y tế;

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ thu nhập cho các đối tượng không có khả năng lao động thuộc hộ nghèo trong đó có trẻ em và các đối tượng đến tuổi lao động nhưng đang còn đi học để các em có điều kiện theo học, đảm bảo không có trường hợp nào thiếu hụt về giáo dục;

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai hỗ trợ xóa nhà tạm và nhà dột nát cho các hộ nghèo, cận nghèo; đồng thời rà soát, nghiên cứu giải pháp khắc phục các trường hợp có khó khăn, vướng mắc về đất ở khi thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát để các hộ có thể khắc phục được sự thiếu hụt này.

- Ngoài ra, thực hiện giúp các hộ thiếu hụt về thông tin; thiếu hụt về nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường khắc phục các thiếu hụt này.

5.2. Giai đoạn 2027-2030

Căn cứ kết quả chính thức qua rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030 tại thời điểm rà soát đầu kỳ vào cuối năm 2026, thực hiện tổng hợp, phân tích thực trạng của từng hộ nghèo, thành viên thuộc hộ nghèo có khả năng lao động theo các nhóm nhu cầu về học nghề, tạo việc làm, sinh kế, vay vốn ưu đãi tín dụng … để giao nhiệm vụ cụ thể, gắn với trách nhiệm của từng ngành, từng cơ quan, đoàn thể. Từng đơn vị được giao, phải có kế hoạch chi tiết, cụ thể và phương án thực hiện phù hợp với từng hoàn cảnh và nhu cầu của từng hộ, từng trường hợp.

6. Công tác kiểm tra, giám sát

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện giảm nghèo bền vững của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể; kiểm tra thực hiện các dự án, tiểu dự án, các chính sách giảm nghèo và công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; tổng hợp báo cáo, phân tích nguyên nhân tăng, giảm tỷ lệ hộ nghèo và đánh giá tác động;

- Tổ chức giám sát việc quản lý sử dụng nguồn lực kinh phí thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo bền vững đảm bảo đúng mục đích, đúng đối tượng và hiệu quả;

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và người dân tham gia thực hiện và giám sát quá trình thực hiện công tác giảm nghèo bền vững.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nhu cầu nguồn lực năm 2026

- Hỗ trợ thu nhập hằng tháng đối với một số thành viên không có khả năng lao động thuộc hộ nghèo trên địa bàn xã theo quy định tại Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của HĐND tỉnh;

- Hỗ trợ thẻ bảo hiểm y tế đối với người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định tại Nghị quyết số 815/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ và Nghị định 188/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ;

- Hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo với mức hỗ trợ là 64.281,6 đồng/hộ/tháng theo quy định tại Quyết định 14/2025/QĐ-TTg ngày 29/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ;

Nhu cầu kinh phí thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 sẽ được bố trí trong Kế hoạch thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026;

Kinh phí thực hiện đào tạo nghề; tư vấn, giới thiệu việc làm; đa dạng hóa sinh kế, phát triển sản xuất, mô hình giảm nghèo được bố trí lồng ghép vào các chương trình, dự án, kế hoạch, nhiệm vụ thường xuyên của các cơ quan, đơn vị địa phương.

2. Dự kiến nhu cầu nguồn lực từ ngân sách tỉnh giai đoạn 2027-2030

- Hỗ trợ thu nhập hằng tháng đối với một số thành viên thuộc hộ nghèo không có khả năng lao động

- Hỗ trợ thẻ BHYT cho người thuộc hộ thoát nghèo.

Nhu cầu kinh phí thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo sẽ được bố trí trong Kế hoạch thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo đăng ký hằng năm; các nội dung khác tiếp tục được bố trí lồng ghép vào các chương trình, dự án, kế hoạch, nhiệm vụ thường xuyên của các cơ quan, đơn vị địa phương.

3. Giải pháp huy động nguồn lực

- Tăng cường sử dụng lồng ghép nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án đã được phê duyệt; các nguồn vốn tín dụng để bảo đảm thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch;

- Các cơ quan, đơn vị, ban ngành, đoan thể làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nguồn lực từ cộng đồng doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, dòng họ, cộng đồng dân cư cùng chung tay hỗ trợ người nghèo thoát nghèo bền vững.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

Chủ trì, tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch, có nhiệm vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, truyền thông về Kế hoạch giảm nghèo; thực hiện nhiệm vụ tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp; tập huấn kỹ thuật, hỗ trợ cây giống, con giống, máy móc thiết bị giúp các hộ nghèo tạo sinh kế, phát triển sản xuất;

- Tham mưu bố trí nguồn kinh phí từ nguồn ngân sách trung ương, nguồn ngân sách địa phương và đề xuất giải pháp huy động hiệu quả các nguồn lực hợp pháp khác ngoài ngân sách để đảm bảo nguồn lực thực hiện kế hoạch giảm nghèo bền vững năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 của tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với các cơn quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc quản lý, sử dụng và quyết toán các nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu và thực hiện các giải pháp, cơ chế, chính sách về nhà ở để hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo có khó khăn về nhà ở gắn với Chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn xã;

- Trên cơ sở các mẫu thiết kế nhà ở điển hình cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh đã ban hành; phổ biến, giới thiệu cho các hộ gia đình tham khảo, lựa chọn; hướng dẫn, giải đáp vướng mắc liên quan đến tiêu chí về nhà tạm, nhà dột nát và thiết kế mẫu điển hình theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gắn với giảm nghèo, đẩy mạnh hỗ trợ tiêu thụ nông sản, hàng hóa của nhân dân, nhất là của người nghèo, cận nghèo để giúp phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai chính sách hỗ trợ lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo về chi phí học nghề phù hợp với điều kiện thực tế;

- Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách về giáo dục và đào tạo đối với trẻ em, học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo quy định của pháp luật; bảo đảm quyền tiếp cận giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;

- Chủ trì, tham mưu xây dựng, triển khai kế hoạch tổ chức đào tạo nghề cho người thuộc hộ nghèo có khả năng lao động, có nhu cầu học nghề được học nghề theo nhu cầu và phù hợp với năng lực thực tiễn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai cơ chế chính sách như: Chính sách hỗ trợ người cận nghèo, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình về bảo hiểm y tế; triển khai hoạt động hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 05 tuổi thuộc gia đình hộ nghèo và cận nghèo; tăng cường giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; triển khai các hoạt động chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ em học đường (từ 05 tuổi đến dưới 16 tuổi);

- Chỉ đạo các cơ sở y tế nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo, người cận nghèo, bảo đảm người dân được tiếp cận thuận lợi các dịch vụ y tế cơ bản;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo vay vốn giải quyết việc làm;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các giải pháp nhằm tư vấn, hỗ trợ giới thiệu việc làm cho người thuộc hộ nghèo có khả năng lao động có việc làm, tạo thu nhập, ổn định cuộc sống;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các giải pháp, cơ chế, chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, cơ chế, chính sách và giải pháp phát triển du lịch cộng đồng gắn với giảm nghèo bền vững; triển khai thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", gắn với giảm nghèo bền vững.

3. Văn phòng HĐND - UBND

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý cho người thuộc hộ nghèo, người thuộc hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác theo quy định; nâng cao hiệu quả, chất lượng dịch vụ pháp lý miễn phí, góp phần tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người thuộc hộ nghèo, người thuộc hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác, phục vụ mục tiêu giảm nghèo bền vững.

4. Đề nghị Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội Quỳnh Phụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, các đối tượng chính sách theo quy định; tiếp nhận và quản lý nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện các nội dung của kế hoạch, trong đó ưu tiên hộ nghèo có khả năng lao động có nhu cầu vay vốn ưu đãi tín dụng để phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, ổn định sinh kế, hỗ trợ cải thiện nhà ở cho hộ nghèo;

- Tiếp tục phát huy hiệu quả các tổ chức nhận ủy thác vay vốn và các tổ tiết kiệm vay vốn của các tổ chức chính trị - xã hội; đảm bảo nguồn vốn cho vay, rà soát các thủ tục, cơ chế cho vay, thu nợ đảm bảo đúng kỳ hạn, quay vòng vốn nhanh và có hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có điều kiện tiếp cận được các nguồn vốn vay.

5. Đề nghị Bảo hiểm xã hội khu vực Quỳnh Phụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các giải pháp phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế; cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách theo quy định.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững xã Quỳnh Phụ năm 2026 và giai đoạn 2026-2030, phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần *"tương thân, tương ái"* trong cộng đồng, dòng họ cùng giúp đỡ nhau khắc phục khó khăn, tích cực giảm nghèo bền vững; xây dựng kế hoạch phát động, vận động ủng hộ và triển khai sử dụng có hiệu quả, thiết thực Quỹ *"Vì người nghèo"* hằng năm; phối hợp với các cơ quan, ban ngành nghiên cứu, tổ chức các hình thức biểu dương, khen thưởng, khuyến khích, cổ vũ, động viên các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hộ gia đình làm tốt

công tác giảm nghèo, đặc biệt là các hộ nghèo, hộ cận nghèo nỗ lực cố gắng vươn lên thoát nghèo bền vững;

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Kinh tế, các cơ quan, đơn vị liên quan và các cơ sở thôn rà soát, xây dựng kế hoạch hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và giám sát quá trình triển khai thực hiện đảm bảo công bằng, khách quan, dân chủ, đúng đối tượng, chính sách; giao trách nhiệm cụ thể, có danh sách rõ ràng cho từng tổ chức đoàn thể chịu trách nhiệm trực tiếp giúp đỡ, hỗ trợ các hộ nghèo; coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng và là một trong những căn cứ đánh giá thi đua hằng năm;

- Giám sát việc thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và các chính sách giảm nghèo trên địa bàn xã, đảm bảo nguyên tắc công bằng, dân chủ, công khai từ cơ sở, khu dân cư;

- Chỉ đạo Hội Nông dân xã triển khai hiệu quả phong trào "Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững"; chỉ đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã triển khai hiệu quả phong trào "Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững".

7. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Tăng cường thực hiện các hoạt động thông tin, thời lượng phát sóng, mở chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về chính sách, chương trình giảm nghèo, về các gương hộ nghèo làm kinh tế giỏi vươn lên thoát nghèo, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt công tác an sinh xã hội và giảm nghèo, phong trào thi đua "Cả nước thực hiện xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi" do Thủ tướng Chính phủ phát động.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện giảm nghèo bền vững năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 xã Quỳnh Phụ; UBND xã yêu cầu các phòng, ban chuyên môn, các cơ quan, đơn vị liên quan và các cơ sở thôn tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức đoàn thể phối hợp chỉ đạo đạt kết quả tốt./.

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Đảng ủy – TT HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ VN xã;
- Các cơ quan, ban ngành của xã;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VT, KT, NTTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ QUỲNH PHỤ T.HƯNG YÊN

Nguyễn Quý Khoát